

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cán bộ y tế

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009 và Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 3 như sau:

"2. Cơ sở đào tạo liên tục là các bệnh viện, viện có giường bệnh; viện nghiên cứu; các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp có đào tạo khối ngành sức khỏe; các cơ sở có đào tạo nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu theo quy định của Thông tư này."

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 4 như sau:

"4. Cán bộ y tế đang trong thời gian tham gia các khóa đào tạo cấp văn bằng trong nước hoặc đào tạo dài hạn ngoài nước liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn đang đảm nhận không phải thực hiện nghĩa vụ đào tạo liên tục theo quy định tại Thông tư này."

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 và bổ sung Khoản 6 Điều 6 như sau:

a) Khoản 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn trong và ngoài nước theo hình thức tập trung hoặc trực tuyến (E-learning) phải có chương trình và tài liệu theo quy định tại Thông tư này. Thời gian tham gia đào tạo liên tục được tính theo chương trình đào tạo. Trường hợp chương trình có đào tạo thực hành lâm sàng, kiểm tra, đánh giá đầu khóa học và cuối khóa học sẽ được nhân hệ số 2 tính theo chương trình đào tạo.”

b) Khoản 6 được bổ sung như sau:

"6. Việc quy đổi thời gian đào tạo liên tục quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều này do Thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định."

4. Bãi bỏ Khoản 5 Điều 6 .

5. Sửa đổi Điều 7 như sau:

"Điều 7. Chương trình và tài liệu đào tạo liên tục

1. Chương trình và tài liệu đào tạo liên tục do cơ sở đào tạo xây dựng, thẩm định và ban hành trước khi triển khai đào tạo liên tục và phải được công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo.

2. Nội dung chương trình và tài liệu đào tạo liên tục phải được cập nhật liên tục để bảo đảm tính khoa học, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

3. Chương trình đào tạo liên tục có các mục sau:

- a) Tên khóa học và giới thiệu chung về khóa học;
- b) Mục tiêu khóa học (về kiến thức, thái độ, kỹ năng);
- c) Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên: người đăng ký học các khóa đào tạo phải có văn bằng phù hợp với phạm vi chuyên môn của khóa đào tạo;
- d) Chương trình chi tiết (cụ thể đến tên bài, tiết học và chỉ tiêu thực hành);
- đ) Tên tài liệu dạy - học chính thức và tài liệu tham khảo;
- e) Phương pháp dạy - học;
- g) Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng;
- h) Thiết bị, học liệu cho khóa học (kể cả thực hành lâm sàng);
- i) Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình;
- k) Đánh giá và cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục.

4. Tài liệu dạy - học:

a) Căn cứ vào chương trình đào tạo đã được phê duyệt, cơ sở đào tạo xây dựng (hoặc lựa chọn) tài liệu dạy - học cho phù hợp;

b) Tài liệu dạy - học được cấu trúc theo từng bài. Trong mỗi bài cần có các phần: mục tiêu, nội dung, lượng giá. Các bài thực hành cần nêu rõ kỹ thuật, thủ thuật cần thực hiện và yêu cầu cần đạt được;

c) Tài liệu cho các khóa đào tạo giảng viên: ngoài các tài liệu cho học viên, khuyến khích có thêm tài liệu hướng dẫn giảng viên;

d) Khi sử dụng tài liệu đã xuất bản của các cơ sở đào tạo có uy tín ở trong và ngoài nước, Thủ trưởng cơ sở đào tạo liên tục cần xem xét và quyết định.

5. Cơ sở đào tạo liên tục xây dựng chương trình đào tạo theo hướng sau:

a) Các chương trình đào tạo liên tục có thời gian từ 3 tháng trở lên và nội dung chuyên môn sâu nên thiết kế để có thể liên thông với các chương trình đào tạo sau đại học;

b) Xây dựng chương trình đào tạo trực tuyến (E-learning) đối với những nội dung đào tạo phù hợp.”

6. Bãi bỏ Điều 8.

7. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và Khoản 3 Điều 9 như sau:

a) Khoản 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Giảng viên đào tạo liên tục phải được đào tạo về phương pháp dạy - học y học theo hướng dẫn của Bộ Y tế.”

b) Khoản 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Người giảng dạy lâm sàng phải được đào tạo về phương pháp dạy - học lâm sàng theo quy định tại Thông tư 11/2019/TT-BYT ngày 17/6/2019 của Bộ Y tế quy định về bồi dưỡng phương pháp dạy học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.”.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Cấp mã cơ sở đào tạo liên tục

1. Hồ sơ đề nghị cấp mã số đào tạo liên tục bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp mã số đào tạo liên tục theo Mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Thuyết minh về năng lực chuyên môn của cơ sở đào tạo liên tục theo Mẫu số quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Chương trình đào tạo: có ít nhất 03 chương trình đào tạo theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 7 Thông tư này;

d) Tài liệu dạy - học tương ứng với chương trình đào tạo;

đ) Danh sách trích ngang giảng viên đào tạo phù hợp về cơ cấu và trình độ;

e) Phương án tổ chức và quản lý về đào tạo liên tục, trong đó chỉ rõ tên của lãnh đạo phụ trách, cán bộ chuyên trách và các hội đồng.

2. Cơ sở đào tạo liên tục gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị theo quy định tại Khoản 1 Điều này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định sau đây:

a) Cơ sở đào tạo liên tục trực thuộc Sở Y tế gửi về Sở Y tế.

b) Cơ sở đào tạo liên tục trực thuộc Bộ Y tế, các bộ, ngành ở trung ương, cơ sở y tế tư nhân và cơ sở đào tạo liên tục không thuộc điểm a Khoản này gửi về Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế;

3. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều này có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ phải có văn bản thông báo, hướng dẫn cụ thể cho cơ sở bổ sung hồ sơ.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị của cơ sở đào tạo theo dấu bưu điện hoặc dấu công văn đến, cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều này có trách nhiệm xem xét và cấp mã số cho cơ sở đào tạo theo quy định tại Điều 10 Thông tư này nếu hồ sơ đạt yêu cầu và cập nhật trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan. Trường hợp hồ sơ đề nghị chưa đáp ứng yêu cầu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều này phải có văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.

5. Trường hợp hồ sơ đề nghị cần sửa chữa, cơ sở có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo. Quá thời hạn này, việc đề nghị cấp mã số đào tạo liên tục phải thực hiện lại từ đầu.

6. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã được hoàn chỉnh theo đúng văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều này có trách nhiệm xem xét và cấp mã số cho cơ sở đào tạo theo quy định tại Điều 10 Thông tư này và cập nhật trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan."

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

"Điều 12. Xây dựng kế hoạch đào tạo liên tục

1. Thủ trưởng cơ sở đào tạo liên tục có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch đào tạo liên tục hằng năm theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Cơ sở đào tạo liên tục có trách nhiệm gửi kế hoạch đào tạo hằng năm của cơ sở đến cơ quan có thẩm quyền đã cấp mã số đào tạo liên tục theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư này định kỳ vào tháng 1 hằng năm”.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“ Điều 13. Triển khai đào tạo liên tục

1. Cơ sở đào tạo liên tục triển khai việc đào tạo liên tục theo đúng kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo đã được ban hành.

2. Cơ sở đào tạo liên tục có trách nhiệm công khai các khóa học trên Trang thông tin điện tử của cơ sở để người học chủ động lựa chọn, tham gia đào tạo.

3. Cơ sở đào tạo có trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền đã cấp mã số đào tạo liên tục theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư này định kỳ tháng 12 hằng năm về kết quả các khóa đào tạo, số khóa học; từng khóa học cần báo cáo: tên khóa học, đối tượng đầu vào, số lượng người học, số lượng chứng nhận, chứng chỉ đã cấp; công tác tổ chức quản lý đào tạo.

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

“Điều 14. Xác nhận đã tham gia đào tạo liên tục

1. Việc xác nhận đã tham gia đào tạo liên tục được thực hiện bằng một trong hai hình thức sau:

a) Chứng chỉ đào tạo liên tục được cơ sở đào tạo liên tục cấp cho người học tham gia khóa đào tạo theo hình thức quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư này khi đáp ứng được các yêu cầu của khóa học;

b) Giấy chứng nhận liên tục được cơ sở đào tạo liên tục cấp cho người học tham gia khóa đào tạo theo hình thức quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 6 Thông tư này khi đáp ứng được các yêu cầu của khóa học.

2. Ban hành kèm theo Thông tư này mẫu chứng chỉ và giấy chứng nhận đào tạo liên tục theo Mẫu quy định tại Phụ lục số 04 và Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này. Chứng chỉ và giấy chứng nhận này có giá trị chứng nhận thời gian cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.



3. Bộ Y tế, Sở Y tế xem xét công nhận giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ đào tạo liên tục do cơ sở nước ngoài cấp cho các cán bộ y tế (thuộc các đơn vị đã được phân cấp quản lý) trên cơ sở quy định tại Thông tư này.”.

12. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 15 như sau:

“2. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Quản lý, lưu trữ chương trình và tài liệu đào tạo của các cơ sở đào tạo liên tục quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 8;

b) Quản lý mã số đào tạo, triển khai công tác bảo đảm chất lượng, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

c) Quản lý công tác đào tạo liên tục, cấp chứng chỉ đào tạo liên tục do cơ quan Bộ Y tế tổ chức đào tạo.

d) Tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức đào tạo liên tục theo quy định tại Thông tư này.”.

13. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 15 như sau:

“3. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Giao phòng chức năng chịu trách nhiệm quản lý đào tạo liên tục của địa phương do lãnh đạo sở phụ trách và có cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm;

b) Quản lý chương trình và tài liệu đào tạo liên tục do Sở y tế ban hành; chương trình tài liệu dạy - học của các cơ sở đào tạo liên tục do Sở Y tế quản lý theo phân cấp;

c) Báo cáo cập nhật mã cơ sở đào tạo liên tục gửi Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo. Quản lý mã số chứng chỉ do Sở y tế ban hành;

d) Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đào tạo liên tục của tỉnh và tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đào tạo liên tục của ngành y tế;

đ) Quản lý hồ sơ khóa học và cấp giấy chứng chỉ cho các khóa đào tạo do sở y tế tổ chức.

e) Tổ chức thực hiện, kiểm tra việc tổ chức đào tạo liên tục theo quy định tại Thông tư này thuộc phạm vi quản lý.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2020.

2. Bãi bỏ Khoản 2 Điều 3; Khoản 4 Điều 4; Khoản 1 Điều 6; Khoản 5 Điều 6, Điều 7; Điều 8; Khoản 2 Khoản 3 Điều 9; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; Khoản 2 Khoản 3 Điều 15.



3. Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội (để giám sát);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Công TTĐT);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Vụ, Cục, Vp Bộ, T.tra Bộ, Tổng cục;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, K2ĐT(5), PC.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến



Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số... /2019/TT-BYT ngày ... tháng ... năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

.....(*)
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
Số:...../Mã CSĐTLT(**)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: ông/bà

Sinh ngày:

Đơn vị công tác:

Đã hoàn thành khoá học theo chương trình đào tạo liên tục (***):

.....
Tổng số: tiết học (bằng chữ.....)
Từ ngàytháng..... năm 20....., đến ngày.....tháng..... năm 20.....

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

Nơi cấp, ngày.....tháng.....năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Kích thước chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận : 19x27 cm – khổ ngang

(*) Ghi theo đơn vị chủ quản

(**) Ghi mã do Bộ Y tế cấp

(***) Ghi tên khóa học



Phụ lục số 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số... /2019/TT-BYT ngày ... tháng ... năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

.....(*)
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
Số:...../Mã CSĐTLT(**)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: ông/bà

Sinh ngày:

Đơn vị công tác:

Đã hoàn thành khoá học theo chương trình đào tạo liên tục (***):

Tổng số: tiết học (bằng chữ.....)
Từ ngàytháng..... năm 20....., đến ngày.....tháng..... năm 20.....

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

Nơi cấp, ngày.....tháng.....năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Kích thước chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận : 19x27 cm – khổ ngang

(*) Ghi theo đơn vị chủ quản

(**) Ghi mã do Bộ Y tế cấp

(***) Ghi tên khóa học

